TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2020/HS-PT
Ngày: 13/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Hoàng và ông Nguyễn Hữu Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Nguyễn Đông – Kiểm sát viên Trung cấp.

Trong ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2020/TLPT-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thái Hưng do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn Ngọc đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* **Nguyễn Thái H**, sinh năm 1982; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1950 và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1951; có vợ Lê Thị H, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo*: Ông Nguyễn Ninh – Luật sư, Văn phòng Luật sư Nguyễn Ninh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1984. Nơi cư trú: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Trần Thị Như Thủy – Luật sư, Văn phòng Luật sư Dân Phúc, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ngô Dung Mai L, sinh năm 1980. Nơi cư trú: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P; vắng mặt.

2. Võ Công T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P; vắng mặt.

3. Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1983. Nơi cư trú: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P; vắng mặt.

4. Nguyễn T, sinh năm 1968. Nơi cư trú: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P; vắng mặt.

5. Đào Kim T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: : Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/6/2019 Nguyễn Thái H cùng bạn gái là Ngô Dung Mai L, Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc P, Đào Kim T, Võ Công T rủ nhau đến quán Hai Tôm ở thôn Phong Niên, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa để ăn nhậu. Tại quán, mọi người đều uống bia, riêng L không uống. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, N liên tục mời L uống bia nhưng L từ chối. Thấy vậy, H nói với N "bạn gái không biết uống thì đừng có ép, có mời thì mời tao uống", rồi H bảo L lấy xe về trước nhưng L không biết đi xe Exciter nên ở lại chờ H. T, T1 và P thấy N liên tục mời L uống bia nên cũng can ngăn, bảo N không nên mời L nữa, N xin lỗi H và L. Đến 15 giờ cùng ngày N nói với H "quá khứ của mày tao biết rõ trong tay". Nghe N nói vậy, H nói "đó là chuyện của tao mày bươi móc ra chi", N nói tiếp "chuyện ép L uống bia tao xin lỗi chứ nói quá khứ của mày thì tao không xin lỗi". Nghe vậy, T, T1 và P can ngăn, bảo N không nên nói chuyện của người khác nhưng N vẫn tiếp tục nói nhiều lần nên H nói với N "mày mà nói nữa tao đổ tô cháo lên đầu mày". N chỉ tay vào mặt H nói "mày đòi đổ tô cháo lên đầu ai?", N đứng dậy cầm ly uống bia bằng thủy tinh để đánh nhau với H, thì T can ngăn, giật lấy cái ly bỏ xuống bàn. Cùng lúc này H đứng dậy, bị N dùng tay đánh khoảng 02 đến 03 cái trúng vào vùng mặt H làm xước da cổ và dập môi dưới. Bị đánh H cầm 01 cái kéo dùng để cắt thịt gà trên bàn đâm 01 cái vào vùng bụng bên trái của N gây thương tích. Bị đâm N bỏ chạy rồi được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 309/TgT ngày 07/10/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyễn Văn N bị thương tích, tỷ lệ 86% sau khi cộng lùi, do vật sắc nhọn tác động.

Bản Kết luận giám định bổ sung số: 52/TgT ngày 26/02/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích sau khi cộng lùi với tỷ lệ thương tích ban đầu (86%) của Nguyễn Văn N là 93%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HSST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã tuyên bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh". Áp dụng Điểm b, Khoản 2 Điều 135; Điểm b, i, s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạt Nguyễn Thái H 02 (hai) năm tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 239.214.000đ (Hai trăm ba mươi chín triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng). Bị cáo đã bồi thường trước 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) do đó còn tiếp tục phải bồi thường cho bị hại số tiền 214.214.000đ (Hai trăm mười bốn triệu hai trăm mười bốn nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/5/2020, bị hại Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo Nguyễn Thái H vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, để điều tra lại.

Người bào chữa của bị cáo cho rằng, án sơ thẩm phạt bị cáo 02 năm tù cũng đã là nghiêm khắc, đáng lẽ ra cần xem xét bị cáo phạm tội trong trường hợp vượt quá phòng vệ chính đáng mới phù hợp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại; và bị hại Nguyễn Văn N thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên.

Bị cáo không tranh luận, tiếp tục xin giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Mặc dù, người bị hại Nguyễn Văn N trước sau vẫn khai: Trong lúc ăn nhậu xảy ra mâu thuẫn với bị cáo Nguyễn Thái H, nhưng N không nhớ nội dung

mâu thuẫn. Khi N đứng dậy uống ly bia để đi về thì bị H dùng kéo đâm vào bụng gây thương tích. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thái H trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp nhau, phù hợp lời khai của các người làm chứng Ngô Dung Mai L, Nguyễn Ngọc P, Võ Công T, Nguyễn T và các tài liệu là nguồn chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 14/6/2019 Nguyễn Thái H, Ngô Dung Mai L (bạn gái H), Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc P, Võ Công T và Đào Công T cùng ăn nhậu tại quán Hai Tôm của ông Nguyễn T, thuộc thôn Phong Niên, xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, N nhiều lần mời L uống bia, L từ chối; được H cùng T, T và P can ngăn, N xin lỗi L và mọi người ăn nhậu bình thường. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, N nói với H "Quá khứ của mày tao biết rõ trong tay", H nói "Đó là chuyện của tao mày bươi móc ra chi", mọi người khuyên N không nên nói nữa, nhưng N vẫn tiếp tục nói thì H đòi đổ cháo lên đầu N; Ngọc đứng lên thách thức và dùng tay đánh vào vùng mặt H làm xước da vùng cổ và dập môi dưới; H nhặt cái kéo dùng cắt thịt gà để trên bàn đâm vào vùng bụng bên trái của N gây thương tích, tỷ lệ 93%.

[2] Bản án sơ thẩm nhận định, bị hại Nguyễn Văn N đã thực hiện một chuỗi hành vi trái pháp luật, kéo dài, kế tiếp nhau tác động lên tâm lý và thân thể bị cáo Nguyễn Thái H, như: *Ép L là bạn gái H uống bia; nhắc lại quá khứ không tốt của H trước mặt bạn bè và dùng tay đánh 2-3 cái vào mặt H gây thương tích*, làm cho H bị ức chế về tâm lý, kích động mạnh về tinh thần, nên đã dùng kéo đâm N trong tình trạng không nhận thức được tính chất nguy hiểm của hành vi, nên xét xử H về tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo Điểm b, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự là chưa có căn cứ vững chắc, bởi vì:

[2.1] Tuy nhiên, khi ăn nhậu trong khoảng thời gian từ 10 giờ đến 14 giờ cùng ngày; giữa H, N và mọi người đều vui vẻ, không xảy ra mâu thuẫn gì; chỉ sau khi N nhiều lần mời L uống bia, nhưng được mọi người khuyên ngăn, thì N thấy sai nên đã xin lỗi H và L; sau đó mọi người tiếp tục ăn nhậu bình thường trở lại. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày N nói với H"Quá khứ của mày tao biết rõ trong tay" nhưng cũng chỉ nói "Quá khứ" chung chung, không nói "Quá khứ" đó là gì? Bản thân H khai: Sợ N nói việc vợ H trước đây bỏ đi theo trai; còn mọi người cùng nhậu trong bàn cũng khai, không biết cụ thể về "Quá khứ" đó của H; và cũng không hiểu ý N nói "Quá khứ" gì của H. Như vậy, hành vi của N nhiều lần mời L là bạn gái của H uống bia, nhưng sau đó đã xin lỗi; và việc nói "Quá khứ của mày tao biết rõ trong tay" chỉ là lỗi của N trong cách xử sự gây bức xúc cho H, không phải là *hành vi trái pháp luật kéo dài, kế tiếp nhau* của N làm cho H ức chế tâm lý, kích động mạnh về tinh thần.

[2.2] Tại các lời khai ngày 14/6/2019 và 14/02/2020 người làm chứng ông Nguyễn T (Chủ quán) khai: Thấy H cầm kéo nhảy qua bàn xô xát với N, ông T đến can ngăn nhưng N tiếp tục xông vào thì bị H dùng kéo đâm vào bụng; còn tại lời khai ngày 14/6/2019 người làm chứng Ngô Dung Mai L khai: N dùng tay đánh Hưng 02–03 cái, thì leo qua mặt bàn vào xô xát với N thì được mọi người can ngăn, sau đó H cầm kéo hăm dọa N, nhưng N tiếp tục xông tới thì bị H đâm. Như vậy, trước khi dùng kéo đâm N, giữa H và N đã có khoảng thời gian cãi vã rồi mới dẫn đến xô xát; trước khi đâm N, H có hành động *"cầm kéo dọa"* N và chỉ đâm khi N tiếp tục xông vào; và ngay sau đó H dừng lại bảo bạn đưa N đi cấp cứu, còn H đi trả tiền nhậu; chứng tỏ khi thực hiện hành vi phạm tội, H còn đủ bình tĩnh để điều chỉnh được hành vi của mình, như *"dọa bị hại"*, chứ không phải trong trạng thái bị kích động mạnh làm mất khả năng tự chủ, không nhận thức hết được tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi do H thực hiện.

[3] Mặt khác, cấp sơ thẩm quy kết Nguyễn Thái H phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, nhưng chưa điều tra làm rõ:

[3.1] Khi N nói về quá khứ của H, N có nói rõ việc vợ H bỏ đi theo trai không? Tài liệu thu thập được chỉ có L khai về việc này tại lời khai ngày 19/7/2019 và 05/02/2020, nhưng lời khai ngày 14/6/2019, L không khai việc này nhưng không được điều tra làm rõ lý do tại sao?

[3.2] Lời khai của ông Nguyễn T, chị Ngô Dung Mai L đều xác định trước khi đâm N, H có thời gian xô xát, cầm kéo dọa N và tại lời khai ban đầu vào ngày 14/6/2019, H khai cầm kéo quơ qua quơ lại để hù dọa N. Khi tiến hành thực nghiệm điều tra có diễn lại tình huống theo lời khai của ông Nguyễn T nhưng không được cấp sơ thẩm ghi nhận. Hơn nữa, trong suốt qúa trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm không làm rõ tình tiết này nhưng Kết luận điều tra, Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đều xác định sau khi bị H đánh 02 – 03 cái vào vùng mặt thì lập tức Hcầm kéo đâm vào bụng dưới của N.

[3.3] Việc ăn nhậu liên tục kéo dài từ 10 giờ đến 15 giờ cùng ngày có uống bia, nhưng chưa làm rõ mức độ uống của từng người như thế nào? Có ảnh hưởng đến trạng thái tinh thần của H không, để đánh giá cho toàn diện vụ án.

[4] Sau khi đánh giá một cách tổng hợp các tình tiết của vụ án, thấy: Nguyễn Văn N liên tục mời bạn gái Nguyễn Thái H uống bia, nói về quá khứ của H, rồi xảy ra cãi vã, đánh nhau trong lúc ăn nhậu, chưa phải là hành vi trái pháp luật nghiêm trọng kéo dài, làm cho H bị kích động mạnh mà thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi dùng kéo đâm vào vùng bụng trái của N làm thủng mạc treo, cơ hoành gây ra tổn thương phổi, lách, dạ dày, đại tràng, ruột non gây thương tích cho bị hại, tỷ lệ 93%; nhưng

sau đó nhờ người đưa N đi cấp cứu, lo tiền để điều trị cho N của H, có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích theo Điều 134 Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm phạt H 02 năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo Điểm b, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự là sai lầm, mức hình phạt không tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nên Kiểm sát viên và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hai đề nghị hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, để tố tụng lại từ giai đoạn điều tra là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do huỷ toàn bộ bản án nên kháng cáo của bị hại không xem xét.

[6] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, b, Khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Huỷ toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2020/HS-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên để điều tra lại.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên giải quyết thuộc thẩm quyền.

Do huỷ toàn bộ bản án nên yêu cầu kháng cáo của bị hại không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện Phú Hòa(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an huyện Phú Hòa(2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Nguyên Tùng